

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 30 - 6 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Bằng

2. Bà Nguyễn Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hoàng A, sinh ngày 24/3/1982; tại huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Ấp X, xã Yi, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phát Đ và bà Nguyễn Thị Nguyệt M; vợ là Nguyễn Như H và có một người con sinh năm 2011; anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: không, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trương Ngọc S, Văn phòng luật sư Ngọc S thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

- *Bị hại:* Cháu Mai Thị QA, sinh ngày 15/10/2007. Nơi cư trú: Ấp X2, xã Y2, huyện X2, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Mai Thị QA:*

1. Bà Võ Thị H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Ấp X2, xã Y2, huyện X2, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

2. Ông Trần Văn D, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

3. Bà Lê Thị Hồng Đ, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp X2, xã Y2, huyện X2, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Nguyễn Thị Th–
Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Như H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp X, xã Yi, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng A và vợ là Nguyễn Như H sinh năm 1988 có kinh doanh bán cơm tại Quán cơm 999 tại ấp X3, xã Y3, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. Quán cơm 999 và Quán cà phê 999 có phần phía sau thông với nhau. Trong thời gian giãn cách xã hội phòng chống dịch bệnh Covid- 19 theo Chỉ thị số 16/Ct-TTg của Thủ tướng Chính phủ, quán cơm tạm ngừng hoạt động nên H ở lại trông coi quán. Còn Hoàng A ở tại nhà thuộc Ấp X, xã Yi, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Mai Thị QA, sinh ngày 15/10/2007 là con ruột của bà Mai Thị Th, sinh năm 1986 ngụ ấp X2, xã Y2, huyện X2. Ngày 27/12/2012, ông Trần Văn D, sinh năm 1973 và bà Lê Thị Hồng Đ, sinh năm 1973 ngụ ấp X2, xã Y2, huyện X2, tỉnh Vĩnh Long nhận Mai Thị QA làm con nuôi, được bà Th đồng ý. QA được ông D, bà Đ nuôi dưỡng và học đến lớp 6 tại trường Trung học cơ sở Y4, huyện Z4, tỉnh Vĩnh Long thì nghỉ học, do bị cha mẹ nuôi la rầy nên QA bỏ nhà đi lang thang phụ bán quán cà phê ở nhiều nơi để kiếm tiền sinh hoạt

hàng ngày và ngủ lại tại quán. Chiều ngày 13/9/2021, QA đi đến quán cà phê 999 và định ngủ qua đêm tại đây.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, sau khi uống rượu tại nhà, Trần Hoàng A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64F4-2610 đến quán cơm 999 để gặp vợ là Nguyễn Như H. Khi đến quán, Hoàng A đậu xe trước quán cà phê 999 rồi đi vào quán cơm thì nhìn thấy Mai Thị QA đang ngồi ở văng tại quán. Hoàng A đi vào quán nói chuyện với chị H và muốn quan hệ tình dục nhưng do con trai tên Trần Hoàng Bảo, sinh năm 2011 còn thức nên chị H không đồng ý và kêu Hoàng A đi về nhà. Khoảng 22 giờ 30 phút, Hoàng A đi ra lấy xe mô tô điều khiển vòng ra đường phía trước quán cơm, đậu xe tại dãy kiot không có người trông coi, rồi đi bộ đến vị trí cách quán cơm quán khoảng 50 mét ngồi quan sát xem chị H có đi đâu hay không. Lúc này, chị H đã vào phòng ngủ cùng con trai. Còn QA thì đi sang quán cơm và đang sử dụng điện thoại.

Khoảng 30 phút sau, Hoàng A đi bộ trở lại quán cơm thì nhìn thấy QA nên tiến đến hỏi *“Ở đâu mà lại đây ngồi trong quán tôi ngồi?”*, QA vừa trả lời vừa đi về phía quán cà phê *“Có quen chị chủ quán, chị chủ quán có cho cơm ăn”*. Hoàng A đi theo, QA ngồi trên bàn đá trước quán cà phê 999 đang sử dụng điện thoại và hai bên có nói chuyện qua lại. Lúc này, Hoàng A nảy sinh ý định quan hệ tình dục với QA nên Hoàng A bước lại gần QA, QA không chống cự. Sau đó, Hoàng A tự cởi quần của mình và cởi váy, quần ngắn của QA ra ngoài và thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại vị trí bàn nước đá trước quán cà phê 999. Sau khi quan hệ tình dục xong, Hoàng A muốn tiếp tục quan hệ tình dục với QA lần nữa nên kêu QA đi theo đến 01 kiot không có người trông coi (cách vị trí ghé đá khoảng 112 mét gần chỗ đậu xe mô tô). Tại đây, Hoàng A tự cởi quần của mình, nằm lên miếng sôp dưới nền và kêu QA dùng miệng, tay kích thích bộ phận sinh dục của Hoàng A nhằm quan hệ tình dục lần 2 nhưng dương vật không cương cứng nên Hoàng A không thực hiện được việc quan hệ tình dục như lần thứ nhất. QA quay lại vị trí ghé đá trước quán cà phê ngồi. Hoàng A lấy xe mô tô chạy đến nơi QA ngồi và đưa tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho QA rồi điều khiển xe về nhà.

Sau khi Hoàng A đi khỏi, QA đi bộ đến chốt phòng, chống dịch Covid-19 trình báo lực lượng Công an thì được đưa đến Đoàn Công an Khu Công nghiệp Hòa Phú, huyện Z trình báo tố giác hành vi bị xâm hại tình dục và giao nộp tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng do Hoàng A đưa.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 121/2021/TD ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận đối với Mai Thị QA như sau: Âm hộ: bình thường; Màng trinh: Rách cũ ở vị trí 2 giờ, rách sâu rộng hoàn toàn ở vùng 7 giờ và 9 giờ.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 120/KL-VPYTW ngày 17/3/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa Bộ Y tế kết luận:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi bị hại và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn hành vi ở người còn thích ứng xã hội (F91.2 – ICD.10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm bị hại và hiện nay: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (cần có người giám hộ khi làm việc với cơ quan pháp luật).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cùng một số đồ vật do gia đình bị cáo bồi thường, bao gồm:

+ Tiền mặt: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

+ Tài sản, vật dụng có giá trị tương đương 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng): 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Sirius; 01 (một) điện thoại di động hiệu LENOVO; Quần áo mới và các vật dụng cá nhân khác.

Tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSVL-P1 ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Trần Hoàng A về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu:* Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo; đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng A; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Hoàng A mức án từ 08 (Tám) năm đến 10 (Mười) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cùng một số đồ vật do gia đình bị cáo bồi thường nên không có yêu cầu thêm. Ngoài ra, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị sung hủy nhà nước số tiền 500.000 đồng;

Đề nghị tiêu hủy:

- 01 (một) váy ngắn màu vàng trắng, sọc ca rô;

- 01 (một) quần ngắn màu đen có viền trắng;

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám.

** Lời trình bày của bị cáo Trần Hoàng A:*

Bị cáo Trần Hoàng A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Luật sư Trương Ngọc Sơn trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng A: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 07 (Bảy) năm tù là phù hợp.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

* Người đại diện hợp pháp bị hại có bà Võ Thị H: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, sau khi uống rượu tại nhà, bị cáo điều khiển xe mô tô đến quán cơm để gặp vợ là chị H, sau khi nói chuyện với chị H, bị cáo muốn quan hệ tình dục với chị H nhưng chị H không đồng ý nên khoảng 22 giờ 30 phút, bị cáo đi ra lấy xe mô tô điều khiển vòng ra đường phía trước quán cơm, đậu xe tại dãy kiot rồi đi bộ đến vị trí cách quán cơm quán khoảng 50 mét ngồi quan sát xem chị H có đi đâu hay không. Lúc này, chị H đã vào phòng ngủ cùng con trai. Còn QA thì đi sang quán cơm và đang sử dụng điện thoại. Khoảng 30 phút sau, bị cáo đi bộ trở lại quán cơm thì nhìn thấy QA nên tiến đến hỏi, sau đó bị cáo đi theo QA đến bàn đá trước quán cà phê 999 và hai bên có nói chuyện qua lại. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định quan hệ tình dục với QA nên bị cáo bước lại gần QA và QA không chống cự. Sau đó, bị cáo tự cởi quần của mình và cởi váy, quần ngắn của QA ra ngoài và thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại vị trí bàn nước đá trước quán cà phê 999. Sau khi quan hệ tình dục xong, bị cáo muốn tiếp tục quan hệ tình dục với QA lần nữa nên kêu QA đi theo đến 01 kiot không có người trông

coi (cách vị trí ghế đá khoảng 112 mét gần chỗ đậu xe mô tô). Tại đây, bị cáo tự cởi quần của mình, nằm lên miếng sếp dưới nền và kêu QA dùng miệng, tay kích thích bộ phận sinh dục của bị cáo nhằm quan hệ tình dục lần hai nhưng dương vật không cương cứng nên bị cáo không thực hiện được việc quan hệ tình dục như lần thứ nhất. QA quay lại vị trí ghế đá trước quán cà phê ngồi. Bị cáo lấy xe mô tô chạy đến nơi QA ngồi và đưa tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho QA rồi điều khiển xe về nhà.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình thực hiện đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” đúng như cáo trạng đã truy tố.

Lời thừa nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời trình bày của bị hại cùng với bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 121/2021/TD ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận đối với Mai Thị QA: Âm hộ: bình thường; Màng trinh: Rách cũ ở vị trí 2 giờ, rách sâu rộng hoàn toàn ở vùng 7 giờ và 9 giờ.

Mặc khác, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 120/KL-VPYTW ngày 17/3/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa Bộ Y tế kết luận: Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm xảy ra sự việc QA bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào giấy khai sinh của bị hại Mai Thị QA thể hiện thời điểm bị cáo và bị hại quan hệ tình dục thì bị hại được 13 tuổi 11 tháng 28 ngày.

Xét thấy, bị cáo quan hệ tình dục với QA khi QA chưa hoàn thiện khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội chỉ vì muốn đáp ứng nhu cầu sinh lý, muốn được quan hệ tình dục với QA nên bị cáo đã lợi dụng vào sự non nớt, thiếu hiểu biết của QA về sức khỏe, sinh sản là người chưa đủ tuổi trưởng thành để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với QA. Bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm về tình dục đối với trẻ em, hành vi của bị cáo đã xâm phạm

đến danh dự và nhân phẩm của trẻ em. Hành vi của bị cáo gây hậu quả nặng nề cho người bị hại không những về sức khỏe, thể chất mà còn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của bị hại trong hiện tại và lâu dài về sau. Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận này hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại QA, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, cha bị cáo là có tham gia cách mạng là Trinh sát tại Campuchia, gia đình bị cáo có đóng góp cho công tác từ thiện tại địa phương có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phú Quới, huyện Z; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cũng cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền gia đình bị cáo bồi thường nên không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Đối với các vật chứng của bị hại Mai Thị QA liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, bị hại không yêu cầu nhận lại nên hủy bỏ, bao gồm:

- 01 (một) váy ngắn màu vàng trắng, sọc ca rô;
- 01 (một) quần ngắn màu đen có viền trắng;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám.

* Đối với các tài sản thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội phải áp dụng biện pháp tư pháp là tịch thu để sung quỹ nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[8] Lời bào chữa của Luật sư là có căn cứ chấp nhận.

[9] Lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng A phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền gia đình bị cáo bồi thường nên không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy, bao gồm:

- 01 (một) váy ngắn màu vàng trắng, sọc ca rô;
- 01 (một) quần ngắn màu đen có viền trắng;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám.

* Tịch thu để sung quỹ nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS TVL: 02;
- CA: 01;
- THADS TVL: 02;
- THA HSTVL: 02;
- STP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG + BC: 02;
- BH, ĐDBH, NBV: 03;
- UBND, CA xã Y: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

Nguyễn Thị Tư